



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG

Số: 321/2020/CBTT-DGC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

I. Tên tổ chức công bố thông tin:

- CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 18/44 phố Đức Giang, Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội
- Điện thoại: 024. 38271620 Fax: 024. 38271068
- Mã chứng khoán: DGC
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đào Hữu Duy Anh - Tổng Giám đốc
- Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

II. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên của Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang.

Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang thông báo để các cổ đông được biết.

Thông tin được công bố trên website của công ty <http://ducgiangchem.vn> vào ngày /03/2020.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đào Hữu Duy Anh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

-----***-----



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Năm báo cáo 2019

Hà Nội, tháng 3 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HOÁ CHẤT ĐỨC GIANG

Năm báo cáo 2019

Hà Nội, tháng 3 năm 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101452588 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 05 tháng 03 năm 2004, thay đổi lần thứ 17, ngày 16 tháng 03 năm 2020.
- Vốn điều lệ: 1.293.636.160.000 đồng (Một nghìn hai trăm chín mươi ba tỷ, sáu trăm ba mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.293.636.160.000 đồng (Một nghìn hai trăm chín mươi ba tỷ, sáu trăm ba mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).
- Địa chỉ: Số 18/44 phố Đức Giang – Thượng Thanh – Long Biên – Hà Nội.
- Số điện thoại: 024 38271620.
- Số fax: 024 38271068.
- Website: <http://ducgiangchem.vn>
- Mã cổ phiếu: DGC.

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang tiền thân là Công ty Hoá chất Đức Giang, là một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng cục hóa chất Việt Nam được thành lập từ năm 1963, có trụ sở đặt tại số 18 ngõ 44 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Tháng 3/2004, Công ty thực hiện chuyển đổi mô hình và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với tên gọi là Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang theo Quyết định số 10/2004/QĐ-BCN ngày 13/02/2004 của Bộ Công nghiệp.
- Năm 2009 thành lập Công ty con - Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai tại Lào Cai.
- Năm 2012: Thành lập Công ty con - Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai.
- Năm 2013: Thành lập Công ty con - Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ.
- Năm 2015: Thành lập Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng.
- Tháng 10/2017: Sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai và Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng vào Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai.
- Tháng 6/2018: Mua 51% Công ty cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam.
- Tháng 9/2018: tiếp tục sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai vào Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang.
- Tháng 4/2019: Chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động sang mô hình Tập đoàn và đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang.

Các mốc sự kiện quan trọng của Công ty:

- 3/2004: Chuyển đổi thành Công ty cổ phần, với mức vốn điều lệ 15 tỷ đồng.
- 7/2008: Tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng.
- 6/2009: Tăng vốn điều lệ lên 66 tỷ đồng.
- 12/2012: Tăng vốn điều lệ lên 220 tỷ đồng.
- 12/2013: Tăng vốn điều lệ lên 334,99 tỷ đồng.
- 8/2014: Cổ phiếu Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán DGC.
- 9/2014: Khánh thành Tổ hợp Nhà máy Hoá chất Đức Giang Lào Cai tại Lào Cai.
- 8/2015: Tăng vốn điều lệ lên 422.091.320.000 VNĐ.
- 7/2016: Tăng vốn điều lệ lên 500.088.750.000 VNĐ.
- 9/2018: Tăng vốn điều lệ lên 1.078.038.110.000 đồng sau khi nhận sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai.
- 4/2019: Đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang.
- 5/2019: Tăng vốn điều lệ lên 1.239 tỷ đồng.
- 12/2019: Tăng vốn điều lệ lên 1.293 tỷ đồng.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

❖ *Ngành nghề kinh doanh:*

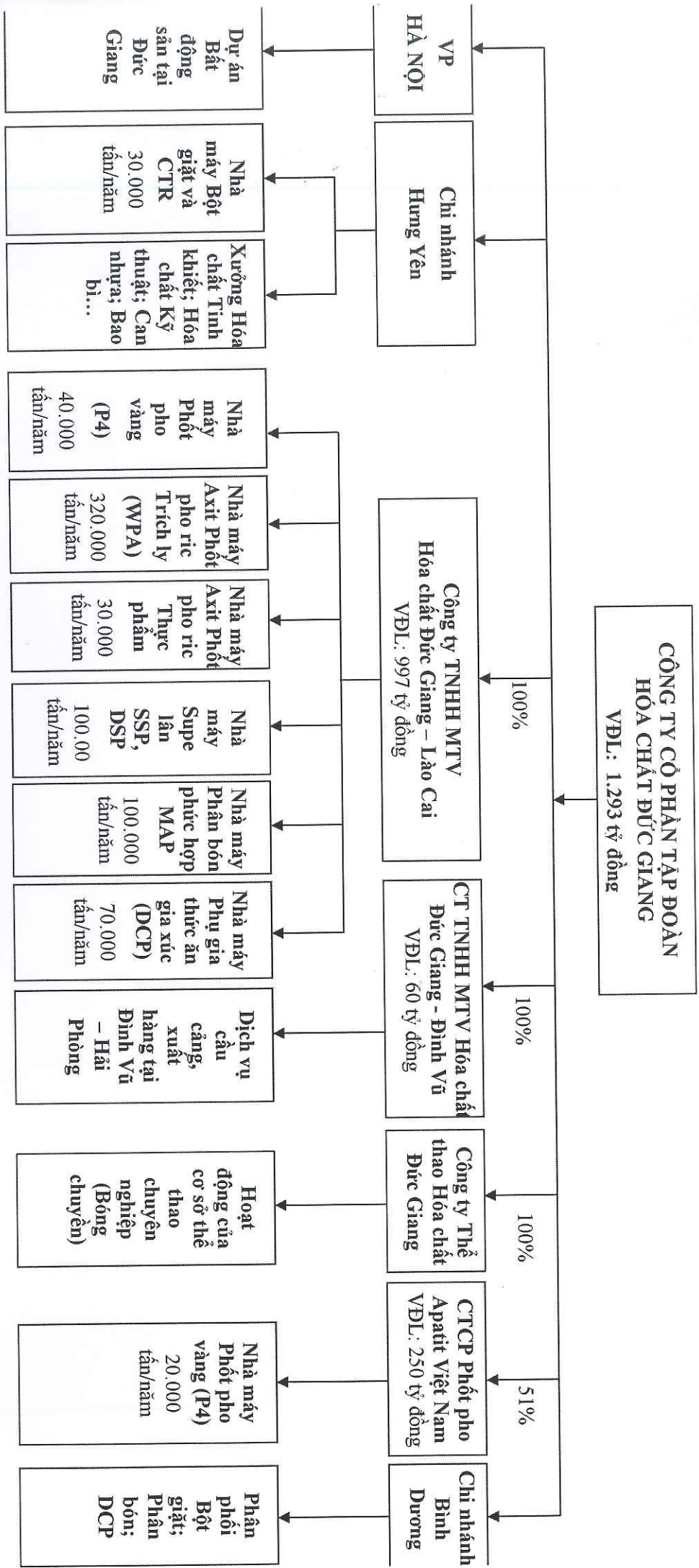
Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (Trừ hóa chất Nhà nước cấm)	2011 (Chính)
2	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ Chi tiết: Sản xuất phân bón	2012
3	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo	2013
4	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất sắt, thép	2410
5	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý Chi tiết: Sản xuất kim loại màu	2420
6	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón; Bán buôn nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất	4669
7	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, kim loại màu	4662
8	Sản xuất thiết bị điện khác	2790

	Chi tiết: Sản xuất máy móc thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện	
9	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất máy móc, dụng cụ cơ khí	2599
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí	4659
11	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê nhà xưởng, kho bãi	6810
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
13	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
14	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
15	Khai thác quặng sắt	0710
16	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722

❖ *Địa bàn kinh doanh*

- Hà Nội.
- Hưng Yên.
- Lào Cai.
- Hải Phòng.
- Bình Dương.

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*



❖ Công ty con

✚ Công ty TNHH một thành viên Hóa chất Đức Giang Lào Cai (DLC)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất, Buôn bán hóa chất, phân bón...

Các mặt hàng chính: Phốt pho vàng (P4), Axit Phosphoric Trích ly 50% (WPA), Axit Phosphoric thực phẩm 85% (H₃PO₄ TP), Axit Phosphoric Công nghiệp 85% (H₃PO₄ TP), Phân lân đơn (SSP), Phân lân giàu (DSP), Phân phức hợp MAP, Phụ gia thức ăn gia súc DCP...

Vốn điều lệ: 997.854.630.000 đồng.

Tỷ lệ sở hữu: 100%.

✚ Công ty TNHH một thành viên Hoá chất Đức giang – Đình Vũ (DDC)

Địa chỉ: Lô CN 5.3K – KCN Đình Vũ – TP Hải Phòng – Việt Nam.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Buôn bán hoá chất, dịch vụ kho bãi...

Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng.

Tỷ lệ sở hữu: 100%.

✚ Công ty TNHH một thành viên Thể thao Hoá chất Đức Giang

Địa chỉ: Số 18/44 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Lĩnh vực hoạt động: Hoạt động của các cơ sở thể thao chuyên nghiệp.

Hoạt động thể thao chính: Bóng chuyền nữ (nhằm quảng bá các sản phẩm phân bón, bột giặt, chất tẩy rửa của các Công ty thông qua các các giải bóng chuyền chuyên nghiệp trên toàn quốc).

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.

Tỷ lệ sở hữu: 100%.

(Công ty TNHH một thành viên Thể thao Hoá chất Đức Giang được thành lập vào tháng 01/2020).

✚ Công ty cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam (PAC)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Lông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất và buôn bán hóa chất cơ bản...

Mặt hàng chính: Phốt pho vàng (P4).

Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng.

Tỷ lệ sở hữu: 51%.

4. Định hướng phát triển

- Tập trung chế biến sâu quặng apatit và khoáng sản khác của Việt Nam. Trở thành Công ty sản xuất hóa chất hàng đầu của Việt Nam.
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm, hợp chất sau Phốt pho. Đây là những sản phẩm, hợp chất cơ bản, cần thiết cho các ngành nông nghiệp, thực phẩm, công

ng nghiệp điện tử, trí tuệ nhân tạo.

- Tiếp tục nghiên cứu, mở rộng đầu tư các sản phẩm mới, mở ra hướng phát triển mới của Tập đoàn Hóa chất Đức Giang.
- Đẩy mạnh đầu tư cho hoạt động R&D, lấy con người là trọng tâm. Thường xuyên cho các cán bộ, kỹ sư nòng cốt được tiếp cận những công nghệ tiên tiến tại các nước phát triển.
- Chăm lo đời sống của cán bộ công nhân viên, có chính sách đãi ngộ tốt để thu hút và giữ chân người tài để phục vụ cho các dự án trong tương lai của công ty.
- Các sản phẩm của công ty phải đáp ứng được các tiêu chuẩn về chất lượng và giá cả để tham gia sân chơi toàn cầu.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty:

- Năm 2019 là năm Công ty gặp nhiều khó khăn do thị trường không thuận lợi bởi cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước Mỹ - Trung và do điều kiện thời tiết không thuận lợi khiến việc bán các sản phẩm phục vụ cho ngành nông nghiệp gặp nhiều khó khăn (như phân bón, axit trích ly WPA).

Kết quả sản xuất kinh doanh từng mặt hàng trong năm 2019:

Stt	Tên sản phẩm	Sản lượng tiêu thụ (tấn)	% tăng giảm so với 2018	Doanh thu (tỷ đồng)	% tăng giảm so với 2018
1	Phốt pho vàng (P4)	34.461	↓ 15%	2.147	↓ 14%
2	Axit trích ly - WPA (50%)	129.428	↓ 32%	949	↓ 36%
3	Axit Phosphoric thực phẩm 85%	26.939	↑ 6%	522	0%
4	Phân phức hợp MAP	69.693	↓ 5%	564	↓ 14%
5	Phụ gia thức ăn gia súc (DCP)	59.755	↑ 3%	436	0%
6	Phân lân đơn SSP	71.705	↓ 20%	130	↓ 19%
7	Phân lân giàu DSP	55.540	↑ 3%	126	↑ 3%
8	Bột giặt	5.372	↓ 3%	76	↓ 4%
9	Chất tẩy rửa	991	↑ 51%	15	↑ 71%
10	LAS	1.312	↑ 115%	32	↑ 105%
11	Hóa chất tinh khiết, Hóa chất kỹ thuật			48	↑ 77%
12	Doanh thu khác			46	
	Tổng cộng			5.091	↓ 16%

2. Tổ chức và nhân sự

- ❖ Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Đào Hữu Huyền	Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	07/6/1956	23.071.716	17,83%
2	Đào Hữu Duy Anh	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	10/10/1988	3.783.627	2,92%
3	Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	06/10/1984	208.985	0,16%
4	Đào Thị Mai	Kế toán trưởng	09/3/1981	219.183	0,17%

Ông Đào Hữu Huyền:

Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Hưng Yên
 Địa chỉ thường trú : Số 55 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Đại học Tổng hợp, chuyên ngành Hoá

Quá trình công tác

✓ 1993 - 4/2007 : Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh
 ✓ 5/2007 – 4/2019 : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
 ✓ 5/2009 – 9/2018 : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai
 ✓ 4/2012 - 10/2017 : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai.
 ✓ 9/2018 – 31/12/2019 : Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai
 ✓ 4/2019 – 31/12/2019 : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Hoá chất Đức Giang
 ✓ 6/2018 – 31/12/2019 : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam
 Chức vụ hiện nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Hoá chất Đức Giang

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác : - Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên Hóa chất Đức Giang Lào Cai;
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam;
- Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên Hóa chất Đức Giang Đình Vũ.

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty : Không

Ông Đào Hữu Duy Anh:

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Hưng Yên

Địa chỉ thường trú : Số 55 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ hoá

Quá trình công tác

✓ 1/2012 - 3/2013 : Trợ lý Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang; Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Lào Cai

✓ 4/2013- 05/2015 : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang;

✓ 05/2015 - 4/2019 : Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang;

✓ 4/2019 – 31/12/2019 : Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Hoá chất Đức Giang;

✓ 4/2013-10/2017 : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Lào Cai; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ.

✓ 6/2018 – 31/12/2019 : UV HĐQT Công ty CP Phốt pho Apatit Việt Nam

Chức vụ hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Hoá chất Đức Giang

Chức vụ hiện đang
nắm giữ tại các tổ
chức khác : - Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Hóa chất
Đức Giang Đình Vũ.
- UV HĐQT Công ty cổ phần Phốt pho Apatit Việt
Hành vi vi phạm : Không
pháp luật
Các khoản nợ đối : Không
với Công ty
Quyền lợi mâu thuẫn : Không
với lợi ích của công ty

Ông Phạm Văn Hùng:

Dân tộc : Kinh
Quê quán : Phú Nhuận- Bảo Thắng- Tỉnh Lào Cai
Địa chỉ thường trú : Phú Nhuận- Bảo Thắng- Tỉnh Lào Cai
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác

✓ 2009 - 2/2010 : Phó giám đốc Công ty CP Hóa chất Đức Giang - Lào Cai
✓ 3/2010 – 9/2018 : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Hóa chất Đức
Giang Lào Cai.
✓ 5/2015 - 10/2017 : Giám đốc Công ty CP Hóa chất Bảo Thắng
✓ 2/2015 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Bột giặt và Hóa chất
Đức Giang
✓ 6/2018 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Phốt pho Apatit Việt
Nam
✓ 9/2018 đến nay : Giám đốc Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang
Lào Cai

Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Hoá chất
Đức Giang

Chức vụ hiện đang
nắm giữ tại các tổ
chức khác : - Giám đốc Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang
Lào Cai
- Thành viên HĐQT Công ty CP Phốt pho Apatit Việt
Nam.

Hành vi vi phạm : Không
pháp luật

Các khoản nợ đối : Không
với Công ty

Quyền lợi mâu thuẫn : Không
với lợi ích của công ty

Bà Đào Thị Mai:

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Hưng Yên

Địa chỉ thường trú : Hưng Yên

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

✓ 2003 - 5/2007 : Kế toán Công ty TNHH Văn Minh

✓ 6/2007 - 7/2007 : Kế toán Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang

✓ 8/2007 - 4/2019 : Kế toán trưởng Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang

✓ 4/2019 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Tập đoàn Hoá chất Đức Giang

Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Tập đoàn Hoá chất Đức Giang

Chức vụ hiện đang : Không
nắm giữ tại các tổ chức khác

Hành vi vi phạm pháp : Không
luật

Các khoản nợ đối với : Không
Công ty

Quyền lợi mâu thuẫn : Không
với lợi ích của công ty

❖ Những thay đổi trong ban điều hành năm 2019: *Không có.*

❖ Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tại thời điểm 31/12/2019, tổng số cán bộ nhân viên toàn Công ty là 1.872 người.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.*

a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các

dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết).

Tình hình đầu tư các dự án và các khoản đầu tư lớn của Công ty trong năm 2019:

- Đầu tư nhà máy NPK Hóa học: 26,5 tỷ đồng.
- Dự án khai thác quặng Apatit tại khai trường 25: Dự án vẫn đang được Công ty đẩy nhanh các thủ tục pháp lý để tiến tới khai thác vào năm 2020. Ngày 22/01/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cũng đã phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư Dự án khai thác quặng Apatit khai trường 25 cho Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang.
- Dự án Bất động sản tại Đức Giang: Công ty vẫn đang thực hiện hoàn thiện các thủ tục pháp lý để xin phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 và chấp thuận chủ trương đầu tư dự án trong năm 2020.
- Dự án phốt pho đỏ 5.000 tấn/năm: Do việc tiêu thụ khó khăn trong năm 2019, Công ty hiện đang tạm dừng triển khai dự án Nhà máy phốt pho đỏ.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

❖ Tình hình hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con năm 2019:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Công ty	Vốn điều lệ	Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai	997	4.835	543,5	
2	Công ty TNHH MTV Hoá chất Đức Giang Đình Vũ	60	33	8,5	
3	Công ty CP Phốt pho Apatit Việt Nam	250	762	9,9	

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính Công ty mẹ

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng, %

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
1	Tổng tài sản	3.401.415	3.607.488	6%
2	Doanh thu thuần	581.092	346.325	-40%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	311.811	391.150	25%
4	Lợi nhuận khác	59	(597)	

5	Lợi nhuận trước thuế	311.871	390.552	25%
6	Lợi nhuận sau thuế	302.696	386.457	28%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	30%	

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	5,3	3,0	
	+ Hệ số thanh toán nhanh	4,6	2,8	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,02	0,05	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,02	0,05	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	11,3	5,7	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,17	0,10	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,52	1,12	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09	0,11	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09	0,11	
	+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,54	1,13	

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán)

4.2 Tình hình tài chính hợp nhất

a) Tình hình tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
1	Tổng tài sản	4.729.996	4.721.856	-0,2%
2	Doanh thu thuần	6.090.140	5.090.618	-16%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	928.279	596.071	-36%
4	Lợi nhuận khác	(21.670)	2.998	
5	Lợi nhuận trước thuế	906.609	599.069	-34%
6	Lợi nhuận sau thuế	872.807	571.557	-35%

7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	30%	
---	----------------------------	-----	-----	--

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 được kiểm toán)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,4	1,8	
	+ Hệ số thanh toán nhanh	0,9	1,1	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,33	0,27	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,49	0,37	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	11,4	5,1	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,29	1,08	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,14	0,11	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,28	0,17	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,18	0,12	
	+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,15	0,12	

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 được kiểm toán)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 129.363.616 cổ phần.
- Tổng số cổ phần đang niêm yết: 129.363.616 cổ phần.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 129.362.743 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 5.390.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại 31/12/2019

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
-----	---------	---------	------------	------------------------	---------

1	Đào Hữu Huyền	55 Phùng Hưng - Hoàn Kiếm- Hà Nội	23.071.716	230.717.160.000	17,83 %
2	Tập đoàn hóa chất Việt Nam <u>Đại diện:</u> Ông Vũ Nhất Tâm	1A Tràng Tiền - Hoàn Kiếm - Hà Nội P210, D5A Trần Thái Tông, Cầu Giấy, Hà Nội	11.451.108	114.511.080.000	8,85%
3	Đào Hữu Kha	Số 5A Cao Bá Quát, Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội	7.891.474	78.914.740.000	6,10%
4	Ngô Thị Ngọc Lan	Số 5A Cao Bá Quát, Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội	8.782.790	87.827.900.000	6,79%

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 23/12/2019:

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Trong nước	127.173.251	1.271.732.510.000	98,31%
	- Tổ chức	12.918.729	129.187.290.000	9,99%
	- Cá nhân	114.254.522	1.142.545.220.000	88,32%
2	Nước ngoài	2.189.492	21.894.920.000	1,69%
	- Tổ chức	1.243.065	12.430.650.000	0,96%
	- Cá nhân	946.427	9.464.270.000	0,73%
3	Cổ phiếu quỹ	873	8.730.000	0,0006%
	Tổng cộng	129.363.616	1.293.636.160.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2018 : 1.078.038.110.000 đồng.

- Vốn điều lệ tăng thêm trong năm:

+ Trả cổ tức bằng cổ phiếu (15%) : 161.698.050.000 đồng.

+ Phát hành cổ phiếu ESOP : 53.900.000.000 đồng.

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2019 : 1.293.636.160.000 đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch

Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31/12/2019: 873 cổ phiếu.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguyên liệu đầu vào để sản xuất của Công ty hiện nay chủ yếu là quặng Apatit. Ngoài việc Công ty vẫn đang tích cực làm việc với các cơ quan chức năng để xin cấp phép khai thác quặng Apatit tại Khai trường 25, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Công ty đã liên tục chủ động nghiên cứu, đổi mới công nghệ nhằm sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nhất nguồn nguyên liệu đầu vào. Minh chứng rõ nhất cho việc đổi mới công nghệ nhằm tiết kiệm nguồn nguyên vật liệu đầu vào là việc Công ty đã đầu tư xưởng ép quặng và đưa vào sử dụng từ năm 2018. Với Công nghệ ép quặng đưa vào sử dụng, Công ty có thể sử dụng linh hoạt các loại quặng đầu vào, đặc biệt là có thể sử dụng nhiều hơn loại quặng bột giá rẻ và không bị phụ thuộc vào nguồn quặng cục giá cao ngày càng khan hiếm.

Để đảm bảo cho việc cung cấp quặng Apatit cho các dây chuyền sản xuất của Công ty, Ban lãnh đạo đã chủ động tiếp cận với các nguồn quặng từ các đơn vị được phép khai thác khác ngoài nguồn quặng của Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam. Vì vậy mà các dây chuyền sản xuất trong năm 2019 chưa lần nào bị dừng cho thiếu quặng.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Trong năm 2019, nhằm tiết giảm việc tiêu thụ điện năng, bên cạnh việc thực hiện thay đổi công nghệ sản xuất nhà máy Phốt pho và nhà máy phân bón, Công ty cũng thực hiện tận thu toàn bộ khí gas phát thải từ các nhà máy Phốt pho. Việc này giúp Công ty tiết kiệm được hàng chục tỷ đồng mỗi năm nhờ việc tận thu được nguồn nhiệt phát thải ra bên ngoài.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Tổng số cán bộ, nhân viên đến 31/12/2019: 1.872 người.
- Lương bình quân đối với người lao động: 12,5 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

✦ Chế độ làm việc

Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về Luật lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp...

Công ty thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động, thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động

✦ Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Căn cứ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng năm, các đơn vị trực thuộc, phòng ban lập kế hoạch tuyển lao động theo từng loại chức danh ngành nghề trình Công ty. Theo quy chế tuyển dụng, phòng Tổ chức hành chính căn cứ nhu cầu nhân lực và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh lập, cân đối nhân lực theo nhu cầu, lập kế hoạch tuyển dụng lao động trình Tổng giám đốc Công ty phê duyệt thực hiện.

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của cán bộ công nhân viên. Hàng năm, Công ty thường tổ chức các đợt kiểm tra trình độ chuyên môn nhằm phân loại cán bộ công nhân viên theo trình độ chuyên môn, trình độ tay nghề từ đó lập các kế hoạch bồi dưỡng đào tạo bổ sung. Ngoài ra, Công ty cũng khuyến khích nhân viên các phòng ban tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn

✦ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Hiện nay, Công ty đã xây dựng được quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối dựa trên cơ sở đặc tính công việc, thời gian lao động và năng suất lao động. Việc phân phối lương này được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

Cùng với tiền lương, nhằm tạo không khí, môi trường làm việc tích cực, hăng hái thi đua sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện chính sách khen thưởng định kỳ và khen thưởng đột xuất cho các cá nhân và tập thể có thành tích trong sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa các biện pháp sản xuất, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đạt kết quả cao trong sản xuất kinh doanh.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng và gắn bó lâu dài với Công ty, lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến đời sống cả vật chất lẫn tinh thần của cán bộ công nhân viên, có chính sách tặng quà, thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, trợ cấp tai nạn nghề nghiệp, thường xuyên tổ chức và phát động các phòng trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... Ngoài ra, hàng năm Công ty còn tổ chức cho toàn thể cán bộ công nhân viên đi tham quan, du lịch, nghỉ mát,...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Trong năm 2019, Công ty có nhiều hoạt động thể hiện với trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương tại Hà Nội cũng như Lào Cai, như chương trình đóng góp làm nhà nông thôn mới tại Lào Cai, ủng hộ hộ nghèo, thăm hỏi giá đình chính sách của phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	% thực hiện
1	Doanh thu thuần (tỷ đồng)	5.091	6.812	74,7%
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ)	571	700	81,5%

	đồng)			
--	-------	--	--	--

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính Công ty mẹ

Stt	Chỉ tiêu	2018	2019	% tăng (giảm)
1	Tổng tài sản	3.401.415	3.607.488	6,1%
2	Tài sản ngắn hạn	391.365	545.192	39,3%
3	Tài sản dài hạn	3.010.050	3.062.296	1,7%
4	Phải thu ngắn hạn	96.425	154.658	60,4%
5	Phải thu dài hạn	0	0	
6	Hàng tồn kho	51.311	49.013	-4,5%
7	Tài sản cố định	140.781	296.935	110,9%
	<i>Trong đó, hao mòn lũy kế</i>	<i>(99.243)</i>	<i>(116.988)</i>	<i>17,9%</i>
8	Nợ ngắn hạn	74.067	179.105	141,8%
9	Nợ dài hạn	-	-	
10	Vốn chủ sở hữu	3.327.348	3.428.383	3,0%
11	Tỷ lệ tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	12%	15%	
12	Tỷ lệ tài sản dài hạn/Tổng tài sản	88%	85%	
13	Tỷ lệ phải thu ngắn hạn/Tổng tài sản	3%	4%	
14	Tỷ lệ hàng tồn kho/Tổng tài sản	2%	1%	
15	Tỷ lệ Nợ ngắn hạn/Tổng Nguồn vốn	2%	5%	

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán)

b. Tình hình tài chính hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	2018	2019	% tăng (giảm)
1	Tổng tài sản	4.729.996	4.721.856	-0,2%
2	Tài sản ngắn hạn	2.135.742	2.262.978	6,0%
3	Tài sản dài hạn	2.594.254	2.458.878	-5,2%
4	Phải thu ngắn hạn	749.598	633.777	-15,5%
5	Phải thu dài hạn	0	0	
6	Hàng tồn kho	796.639	808.254	1,5%

7	Tài sản cố định	3.223.957	3.458.404	7,3%
	<i>Trong đó, hao mòn lũy kế</i>	<i>(1.009.975)</i>	<i>(1.265.288)</i>	<i>25,3%</i>
8	Nợ ngắn hạn	1.564.572	1.270.197	-18,8%
9	Nợ dài hạn	-	-	
10	Vốn chủ sở hữu	3.165.423	3.451.559	9,0%
11	Tỷ lệ tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	45%	48%	
12	Tỷ lệ tài sản dài hạn/Tổng tài sản	55%	52%	
13	Tỷ lệ phải thu ngắn hạn/Tổng tài sản	16%	13%	
14	Tỷ lệ hàng tồn kho/Tổng tài sản	17%	17%	
15	Tỷ lệ Nợ ngắn hạn/Tổng Nguồn vốn	33%	27%	

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 được kiểm toán)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

❖ Những mặt đạt được

Năm 2019 là năm có nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và điều kiện thời tiết không thuận lợi cho ngành nông nghiệp. Tuy nhiên, Công ty vẫn đạt được 571 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, là mức lợi nhuận cao nhất trong các doanh nghiệp trong Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem).

❖ Những mặt chưa làm được:

- Không đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị giao.
- Về tài chính kế toán: Thực hiện tốt chế độ kế toán, không để xảy ra sai sót lớn trong công tác kế toán
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt mức 12,5 triệu đồng/người/tháng là mức cao so với trung bình ngành.
- Thực hiện tốt các chế độ đối với nhà nước, xã hội và với người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao.
- Tiếp tục thực hiện các dự án đang triển khai bao gồm: Dự án Bất động sản tại Đức Giang; Dự án khai thác quặng Apatit tại Khai trường 25; Dự án sản xuất phân bón NPK hóa học.
- Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng đã vạch ra kế hoạch phát triển mới trong 5 năm

tiếp theo của Tập đoàn Hóa chất Đức Giang, đó là thực hiện Dự án Tổ hợp Hóa chất Đức Giang – Nghi Sơn tại Khu công nghiệp Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đây là Tổ hợp dự án lớn, được chia làm 3 giai đoạn triển khai từ năm 2020 đến 2026. Chi tiết về dự án sẽ được Hội đồng quản trị báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Đào Hữu Huyền	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc	23.071.716	17,83%
2	Vũ Nhất Tâm	Ủy viên HĐQT		
	- Sở hữu cá nhân		159.795	0,12%
	- Đại diện phần vốn của Tập đoàn Vinachem		11.451.108	8,85%
3	Đào Hữu Duy Anh	Ủy viên HĐQT Phó Tổng giám đốc	3.783.627	2,92%
4	Phạm Văn Hùng	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	208.985	0,16%
5	Nguyễn Văn Quang	Ủy viên HĐQT	27.262	0,02%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ- HĐQT	08/01/2019	Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng tiền (10%); Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức 2018 bằng cổ phiếu (15%).
2	02/2019/NQ- HĐQT	23/01/2019	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4/2018 và Kế hoạch Quý 1/2019; Thông qua việc ký hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan.
3	03/2019/NQ- HĐQT	12/02/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019.
4	04/2019/NQ-	11/03/2019	Thông qua hồ sơ họp ĐHĐCĐ thường niên

	HĐQT		2019
5	05/2019/NQ-HĐQT	26/03/2019	Thông qua việc bổ sung Tờ trình chuyển sản phẩm yết cổ phiếu từ HNX sang HOSE vào nội dung hợp tại ĐHCĐ thường niên 2019.
6	06/2019/NQ-HĐQT	30/03/2019	Thông qua việc bầu ông Đào Hữu Huyền giữ chức vụ Chủ tịch Công ty nhiệm kỳ 2019-2024
7	07/2019/NQ-HĐQT	01/4/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức 2018 5% bằng tiền
8	08/2019/NQ-HĐQT	4/04/2019	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
9	09/2019/NQ-HĐQT	11/04/2019	Thông qua việc ban hành Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo tên mới: Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang
10	10/2019/NQ-HĐQT	19/04/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu (15%)
11	11/2019/NQ-HĐQT	25/04/2019	Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh Quý 1/2019 và Kế hoạch Quý 2/2019
12	12/2019/NQ-HĐQT	18/06/2019	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2019 cho người lao động
13	13/2019/NQ-HĐQT	29/07/2019	Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh Quý 2/2019 và Kế hoạch Quý 3/2019
14	14/2019/NQ-HĐQT	01/08/2019	Thông qua phương án xử lý số lượng cổ phần người lao động không mua hết trong đợt phát hành cổ phiếu ESOP
15	15/2019/NQ-HĐQT	28/10/2019	Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh Quý 3/2019 và Kế hoạch Quý 4/2019
16	16/2019/NQ-HĐQT	02/12/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Kiên	Trưởng ban Kiểm soát	14.455	0,01%
2	Vũ Văn Ngọ	Thành viên Ban Kiểm soát	164.792	0,13%
3	Phạm Thị Thoa	Thành viên Ban Kiểm soát	28.770	0,02%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã tổ chức 2 lần họp với đầy đủ các thành viên tham gia. Ban Kiểm soát cũng được tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, kiểm tra,

giám sát việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp các Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản trị, điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ thường niên.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để bảo vệ quyền lợi của các cổ đông;
- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Mức thù lao hiện đang áp dụng cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT: 7.000.000 đồng/người/tháng.
- Trưởng ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên BKS: 4.000.000 đồng/người/tháng.

4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đào Hữu Huyền	Chủ tịch HĐQT/ Tổng giám đốc	20.020.336	18,57%	23.071.716	17,83%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Đào Hữu Kế	Bố	647.500	0,60%	744.625	0,58%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Đào Thị Cừ	Mẹ	17.500	0,02%	20.125	0,02%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu

-	Nguyễn thị Hồng Lan	Vợ	4.304.894	3,99%	4.950.628	3,83%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Đào Hữu Duy Anh	Con /Ủy viên HĐQT/Phó TGĐ	3.252.233	3,02%	3.783.627	2,92%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Đào Hồng Hạnh	Con	1.540.451	1,43%	1.781.121	1,38%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Đào Thị Huê	Em gái	76.446	0,07%	87.912	0,07%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Đào Thị Huyền	Em gái	277.099	0,26%	318.663	0,25%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Nguyễn Thu Hồng	Em dâu	11.000	0,01%	12.650	0,01%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Lê Thị Lựu	Em dâu	521.088	0,48%	599.250	0,46%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Đào Thị Quyên	Em gái	219.118	0,20%	251.985	0,19%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Đào Hữu Kha	Em trai	6.840.764	6,35%	7.891.474	6,10%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Ngô Thị Ngọc Lan	Em dâu	7.637.209	7,08%	8.782.790	6,79%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
2	Đào Hữu Duy Anh	Ủy viên HĐQT/Phó Tổng giám đốc	3.252.233	3,02%	3.783.627	2,92%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Đào Hữu Huyền	Bố/Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	20.020.336	18,57%	23.071.716	17,83%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Nguyễn thị Hồng Lan	Mẹ	4.304.894	3,99%	4.950.628	3,83%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Đào Hồng Hạnh	Em	1.540.451	1,43%	1.781.121	1,38%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Bùi Thị Hà Thu	Vợ	353.000	0,33%	405.950	0,31%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
3	Ông Vũ Nhất Tâm	Ủy viên HĐQT	133.387	0,12%	159.795	0,12%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu; mua và bán cổ phiếu; mua cổ phiếu ESOP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

4	Phạm Văn Hùng	Ủy viên HĐQT, Phó TGĐ	130.189	0,12%	208.985	0,16%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Phạm Thị Phương Bình	Em gái	340	0,0003%	2.451	0,002%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Đỗ Thành Công	Em rể	6.800	0,006%	20.355	0,02%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
5	Nguyễn Văn Quang	Ủy viên HĐQT	80.142	0,07%	27.262	0,02%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu; bán cổ phiếu; mua cổ phiếu ESOP
-	Phạm Thị Yến	Vợ	17.301	0,016%	19.896	0,015%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Phạm Văn Thọ	Anh rể	13.795	0,01%	364	0,0003%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Phan Thế Tuyển	Em rể	11.100	0,01%	12.765	0,01%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
6	Nguyễn Văn Kiên	Trưởng BKS	0	0	14.455	0,01%	Mua cổ phiếu ESOP
-	Đào Thị Hồng Hiền	Vợ	215.785	0,2%	248.152	0,19%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Nguyễn Thị Vân Thắng	Chị gái	1.136	0,001%	1.306	0,001%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Phạm Văn Tuấn	Anh rể	45.900	0,04%	0	0	Bán cổ phiếu
7	Vũ Văn Ngọ	TV BKS	143.298	0,13%	164.792	0,13%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Nguyễn thị Huệ	Vợ	105.469	0,10%	121.289	0,09%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Vũ thị Sợi	Chị gái	3.933	0,004%	4.522	0,003%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Vũ thị Hoa	Em gái	24.919	0,06%	28.656	0,022%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Vũ Văn Canh	Em trai	9.833	0,01%	17.172	0,01%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu

8	Phạm Thị Thoa	TV BKS	8.933	0,01%	28.770	0,02%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
9	Đào Thị Mai	Kế toán trưởng	137.725	0,13%	219.183	0,17%	Nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu và mua cổ phiếu ESOP
-	Nguyễn Văn Thất	Anh rể	70.030	0,06%	80.534	0,06%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu
-	Nguyễn Thị Nam	Chị dâu	146.405	0,14%	168.365	0,13%	Do nhận cổ tức 15% bằng cổ phiếu

VI. Báo cáo tài chính năm 2019

1. Ý kiến kiểm toán: Chi tiết trong báo cáo tài chính được kiểm toán.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán Xem chi tiết báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất xin truy cập website <http://ducgiangchem.vn> hoặc đến trụ sở công ty để in sao và xem chi tiết.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đào Hữu Duy Anh

